TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày: 18/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Chấn.

Thẩm phán: Ông Phạm Tấn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Phong.

2. Ông Lâm Thông Lợi.

3. Bà Trần Thị Lan.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:

1. Ông Nguyễn Hoàng Hải Đăng.

2. Bà Lê Ngọc Thư.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

1. Ông Nguyễn Duy Thuấn - Kiểm sát viên.

2. Ông Trần Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2020/TLST–HS ngày 01 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020, Thông báo dời ngày xét xử số 06/2020/TB-XX ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, đối với bị cáo:

Trương Bảo G (KG), sinh ngày 13/8/1997; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: tổ 09, ấp TP, thị trấn HP, huyện ST, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ học vấn: Lớp 3/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Trương Văn L (đã chết); Mẹ: Võ Thị Lệ H, sinh năm 1958.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/02/2020 đến nay.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Đại diện hợp pháp cho người bị hại Nguyễn Phước G, sinh năm 1982.*

1/ Trịnh Ngọc T, sinh năm 1986. (có mặt)

2/ Phan Thị K, sinh năm 1949. (có mặt)

Cùng cư trú: ấp TV, xã TV, huyện ST, tỉnh An Giang.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.*

Nguyễn Văn P, sinh năm 1995. (có mặt)

Cư trú: ấp HP, thị trấn HP, huyện ST, tỉnh An Giang.

** Người bào chữa:*

1/ Luật sư: Ông Trương Hữu T – Đoàn Luật sư tỉnh An Giang, bào chữa chỉ định cho bị cáo Trương Bảo G. (có mặt)

2/ Luật sư: Ông Phan Thành T - Văn phòng Luật sư Trần Văn S, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang; Luật sư ký hợp đồng của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện người bị hại Nguyễn Phước G. (có mặt)

Địa chỉ: Số 25/1Bis, HNT, phường LM, thành phố XL, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 22/01/2020 (nhằm ngày 28 tết Âm lịch), Trương Bảo G (KG) điều khiển xe mô tô trên đoạn đường thuộc ấp TP, thị trấn HP, huyện ST, tỉnh An Giang thì xảy ra va chạm giao thông với xe mô tô do Nguyễn Phước G điều khiển theo hướng ngược lại, làm Phước G té ngã xuống đường, Bảo G đến đỡ Phước G lên, bị Phước G đánh 02 cái vào mặt, được mọi người can ngăn.

Khoảng 19 giờ ngày 07/02/2020, Bảo G điều khiển xe mô tô nhãn hiện Fervor màu đỏ, biển số 67AA – 095.31 chở Nguyễn Văn P lưu thông trên tỉnh lộ 943 hướng thị trấn HP uống bia, nhưng khi đến quán "Sumi Vinh" (còn cách quán "Phố Vui" khoảng 300 mét, cùng trên đường tỉnh lộ 943) thấy Phước G đang ngồi uống bia cùng với Trần Ngọc T, Trần Minh Q và nhớ đến việc va chạm giao thông trước Tết Nguyên đán vừa qua bị Phước G đánh, nên Bảo G muốn đánh Phước G trả thù. Sau khi đưa P đến quán "Phố Vui" xong, Bảo G về nhà lấy cây dao màu đen (loại dao bấm) mũi nhọn, lưỡi sắc bén, dài khoảng 20cm cất trong túi quần, rồi điều khiển xe chạy đến quán "Sumi Vinh" dừng xe cách bàn của Phước G khoảng 10 mét, lấy cây dao từ trong túi quần và bấm cho

lưỡi dao bật ra, cầm dao trên tay phải xông đến đâm Phước G nhiều nhát trúng vào vùng nách trái 02 nhát, lưng 05 nhát, làm Phước G ngã gục xuống đất. Khi đó, T đứng lên can ngăn và dùng tay nắm lấy thân áo khoác bên trái của Bảo G thì Bảo G lấy tay phải đang cầm dao đẩy ra, làm mũi dao trúng 01 nhát vào vùng bụng của T, rồi T buông ra, Bảo G cất giấu cây dao vào túi quần, lên xe mô tô tẩu thoát. Trên đường đi, Bảo G điện thoại kêu P về nhà và nói Bảo G đi đến thành phố GR, tỉnh Kiên Giang chơi, nhưng không cho P biết đã đâm chết Phước G. P xin đi theo, Bảo G kêu P đi xe mô tô khách đến và cả hai gặp nhau tại cầu Kênh F thuộc xã MĐ, huyện ST, rồi Bảo G điều khiển xe chở P cùng đi. Khi đến giữa cầu HNT tại thị trấn SN, huyện ST, tỉnh An Giang, Bảo G ném bỏ cây dao xuống sông. Sáng ngày 08/02/2020, P và gia đình của Bảo G biết Bảo G đâm chết người nên khuyên đầu thú; Bảo G quay về và đến Công an thị trấn HP đầu thú.

Riêng, Phước G, T được đưa đến Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang cấp cứu, nhưng Phước G đã chết trước khi vào Bệnh viện, còn T điều trị đến ngày 09/02/2020 ra viện.

Ngày 11/02/2020, Bảo G bị khởi tố điều tra

Vật chứng thu giữ": 01 xe mô tô nhãn hiệu Fervor màu đỏ, biển số 67AA-095.31; 01 áo khoác màu đen; 01 cái áo thun ngắn tay màu đen; 01 cái quần jean dài màu xanh và một số đồ vật có liên quan.

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 19/KLGT-PC09(PYTT) ngày 10/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Phước G, sinh năm 1982:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương thứ nhất vùng ngực trái có hình khe, nằm xiên, bờ mép sắc gọn, kích thước (2,9 x 0,7)cm, góc tù, góc dưới nhọn, hướng từ trái qua phải. Cách sau đầu vú 7,5cm, cách dưới hõm nách trái 5cm.

- Vùng lưng bên phải có vết thương hình khe, nằm xiên, bờ mép sắc gọn, kích thước (2,3 x 0,8)cm, góc trên tù, góc dưới nhọn, hướng từ dưới lên trên, từ trái sáng phải hướng vào khoang màng phổi. Cách hõm nách phải 17cm.

- Bầm tụ máu dưới da, thủng cơ gian sườn 3-4 tương ứng vết thương thứ nhất vùng ngực trái.

- Khoang màng phổi phải có nhiều máu lỏng, phổi phải xẹp, thuỳ dưới phổi phải có vết thủng dài 1,5cm, thủng cơ cung sau gian sườn 6-7 tương ứng vết thương vùng lưng bên phải.

- Khoang màng phổi trái có nhiều máu lỏng, phổi trái xẹp, thuỷ trên phổi trái có vết xuyên thủng dài 2cm tương ứng vết thương vùng ngực trái.

- Thủng màng ngoài tim, khoang màng tim có ít máu lỏng lẫn máu đông. Thủng mặt trước làm tâm thất trái dài 2,1 cm tương ứng vết thương thứ nhất vùng ngực trái.

2. Nguyên nhân chết: Sốc mất máu cấp do vết thương gây thủng tim, phổi.

* Căn cứ Kết luận giám định số 03/KLGT-PC09(SH) ngày 23/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận:

- Vết màu nâu trên lá cây thu tại vị trí số 1 là máu người, thuộc nhóm máu B.

- Chiếc dép nhựa bên phải thu tại vị trí số 1 là máu người. Do dấu vết quá ít, không đủ tiến hành giám định xác định nhóm.

- Vết màu nâu trên nền gạch vỉa hè thu tại vị trí số 2 là máu người, thuộc nhóm máu B.

- Vết màu nâu dính trên chiếc dép nhựa trên trái thu tại vị trí số 2 gửi giám định là máu người, thuộc nhóm máu B.

- Vết màu nâu trên mặt đường nhựa thu tại vị trí số 3 là máu người, thuộc nhóm máu B.

- Vết màu nâu thu trên xe mô tô biển số 67M1 – 661.75 là máu người, thuộc nhóm máu B.

- Máu tử thi Nguyễn Phước G, sinh năm 1982 thuộc nhóm máu B.

Tại Bản Cáo trạng số 14/CT-VKSAG-P2 ngày 30/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang truy tố: Bị cáo Trương Bảo G, về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Bảo G khai nhận: Sau khi uống rượu bị cáo điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn P đến quán Phố Vui uống bia tiếp tục, nhưng khi đến quán Sumi Vinh cách quán Phố Vui khoảng 300m, bị cáo thấy Phước G đang uống bia cùng nhiều người khác và nhớ lại việc bị Phước G đánh trước đó khi va chạm giao thông, nên bị cáo muốn đánh Phước G để trả thù. Sau khi đưa P đến quán Phố Vui, bị cáo điều khiển xe về nhà lấy cây dao loại dao bấm đến đâm vào người Phước G nhiều nhát, lúc này có người đến can ngăn và nắm áo nên bị cáo đẩy ra làm mũi dao trúng vào người này. Sau đó bị cáo điều khiển xe đi GR chơi và ném bỏ cây dao xuống sông, khi hay tin Phước G chết bị cáo ra đầu thú. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất vụ án, mức độ, hậu quả từ hành vi phạm tội cũng như

các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Điều 584; Điều 585; Điều 586 Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trương Bảo G từ 18 năm đến 20 năm tù, về tội "Giết người"

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Buộc bị cáo Trương Bảo G phải có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại tiền điều trị, chi phí mai táng là 22.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm hại là 149.000.000 đồng; tổng cộng hai khoản là 171.000.000 đồng, chị T đã nhận 5.000.000 đồng từ gia đình bị cáo. Vì vậy, bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền là 166.000.000 đồng; tiền cấp dưỡng nuôi 02 con của người bị hại là cháu Nguyễn Quốc N, sinh ngày 13/01/2013; Nguyễn Long H, sinh ngày 21/5/2018 đến đủ 18 tuổi và cấp dưỡng cho bà Phan Thị K là người mà người bị hại hiện có trách nhiệm nuôi dưỡng trong thời gian 05 năm; việc cấp dưỡng cho các cháu N, H và bà K, mỗi người, mỗi tháng bằng ½ tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 07/02/2020.

- Giao trả lại cho anh Nguyễn Văn P 01 xe mô tô biển số 67AA-095.31.

- Tiếp tục quản lý 01 điện thoại di động của bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy các loại vật chứng không còn giá trị sử dụng được thu giữ trong quá trình điều tra.

* Luật sư Trương Hữu T trình bày lời bào chữa cho bị cáo Trương Bảo G:

Thống nhất về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố đối với bị cáo, không tranh luận. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; chưa có tiền án, tiền sự; hoàn cảnh gia đình khó khăn; tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho đại diện người bị hại; có thể xử phạt bị cáo đầu khung hình phạt là 12 năm tù cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

Luật sư Phan Thành T trình bày ý kiến bảo vệ quyền lợi ích cho đại diện người bị hại:

Thống nhất về tội danh, khung hình phạt cũng như mức hình phạt mà Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, không tranh luận. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi của bị cáo là hung hãn, côn đồ, gây ra thiệt hại rất lớn cho gia

đình người bị hại, nên bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại là 1.090.000.000 đồng theo đơn yêu cầu ngày 18/02/2020 của chị Trịnh Ngọc T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng và chứng cứ trong hồ sơ vụ án: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt một số người làm chứng không rõ lý do, nhưng đã được Tòa án tống đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại, ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ tại phiên tòa. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo Trương Bảo G tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp lời khai người làm chứng về diễn biến của vụ án; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 19/KLGT-PC09(PYTT) ngày 10/02/2020; Kết luận giám định số 03/KLGT-PC09(SH) ngày 23/02/202; thương tích để lại trên người bị hại. Ngoài ra, còn phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Trương Bảo G đã có hành vi sử dụng 01 cây dao bấm đâm nhiều nhát vào vùng ngực, lưng giết chết Nguyễn Phước G. Cho nên hành vi của bị cáo Trương Bảo G đã phạm vào tội "Giết người", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Trương Bảo G về tội danh và Điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với:

- Trương Bảo G có hành vi quơ dao, làm mũi dao trúng vào người Trần Ngọc T gây thương tích, nhưng do vết thương không ảnh hưởng nhiều đến sức khỏe và T có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, từ chối giám định thương tích, nên Cơ quan điều tra - Công an tỉnh An Giang không khởi tố, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trương Bảo G, về hành vi "Cố ý gây thương tích" là có căn cứ.

- Nguyễn Văn P có đi cùng với Trương Bảo G, sau khi đâm chết Nguyễn Phước G, nhưng P không biết Bảo G phạm tội giết người, nên Cơ quan điều tra - Công an tỉnh An Giang không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với P về hành vi "Che giấu tội phạm" là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thì thấy:

Bị cáo Trương Bảo G là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, hậu quả xảy ra và cố ý thực hiện. Giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn gì nghiêm trọng, nguyên nhân xuất phát từ việc va chạm khi tham gia giao thông đã xảy ra từ trước, khi bị cáo chở P chạy ngang quán "Sumi Vinh" thì thấy Phước G đang ngồi uống bia. Lẽ ra, bị cáo phải biết kiềm chế bản thân và chọn nhiều phương pháp khác phù hợp để giải quyết thì hậu quả đáng tiếc sẽ không xảy ra. Nhưng bị cáo không làm được điều đó, mà với bản chất côn đồ, hung hãn bị cáo đã về nhà lấy cây dao, loại dao bấm là loại hung khí sắc bén cự kỳ nguy hiểm chạy lại quán "Sumi Vinh", xông đến đâm nhiều nhát vào người Phước G trong lúc Phước G đang ngồi uống bia không hay biết gì, nhằm trả thù cá nhân, dẫn đến hậu quả làm Phước G bị tử vong.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, phạm vào tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là "Có tính chất côn đồ"; trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác một cách trái pháp luật; gây ra đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân mà không có gì có thể bù đắp được; gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người dân biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa hôm nay, cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự; xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; tác động gia đình nộp khắc phục một phần hậu quả; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trương Bảo G là người trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người bị hại thì bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Tại phiên tòa hôm nay, chị Trịnh Ngọc T đại diện hợp pháp của người bị hại, yêu cầu bị cáo bồi thường tiền chi phí vận chuyển, cấp cứu, mai táng là 22.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm hại: tiền cấp dưỡng nuôi 02 con của chị và Nguyễn Phước G là Nguyễn Quốc N, sinh ngày 13/01/2013; Nguyễn Long H, sinh ngày 21/5/2018 đến đủ 18 tuổi và cấp dưỡng cho bà Phan Thị K đã già yếu, mất sức lao động mà chồng chị phải có trách nhiệm nuôi dưỡng trong thời gian 05 năm theo quy định pháp luật. Xét thấy, yêu cầu của chị T là phù hợp, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường tiền chi phí vận chuyển, cấp cứu, mai táng là 22.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm hại do tính mạng bị xâm hại là 149.000.000 đồng tương đương với 100 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định; tổng cộng hai khoản là 171.000.000 đồng, chị T đã nhận 5.000.000 đồng từ gia đình bị cáo. Vì vậy, bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 166.000.000 đồng; Cấp dưỡng nuôi 02 con của người bị hại là cháu Nguyễn Quốc N, sinh ngày 13/01/2013; Nguyễn Long H, sinh ngày 21/5/2018 đến đủ 18 tuổi và cấp dưỡng cho bà Phan Thị K là người mà người bị hại hiện có trách nhiệm nuôi dưỡng trong thời gian 05 năm; việc cấp dưỡng cho các cháu N, H và bà K, mỗi người, mỗi tháng bằng ½ tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định, tương ứng với thời gian thi hành án. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 07/02/2020.

[5] Về xử lý vật chứng: Tại phiên tòa, anh P yêu cầu xin nhận lại 01 xe mô tô màu đỏ, biển số 67AA-095.31, không biết Bảo G mượn xe để đi thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy, yêu cầu của anh P là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Giao trả lại cho Nguyễn Văn P 01 xe mô tô màu đỏ, biển số 67AA-095.31, số khung: RRKWCB1UM6X00920, số máy: VTTYX1P39FMB6000920, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Tạm quản lý 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh có số IMEI: 867013043504070 và 867013043504062 của bị cáo Bảo G đã qua sử dụng, để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy các loại vật chứng khác không còn giá trị sử dụng được thu giữ trong quá trình điều tra.

Các vật chứng trên được quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/4/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

[6] Án phí: Bị cáo Trương Bảo G phải chịu án phí hình sơ thẩm. Lẽ ra, bị cáo còn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Xét thấy, hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí dân sự cho bị cáo.

Lời bào chữa của các Luật sư được Hội đồng xét xử xem xét trong lúc nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Bảo G phạm tội "Giết người".

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Điều 584; Điều 585; Điều 586 Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Trương Bảo G 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2020.

- Buộc bị cáo Trương Bảo G phải có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại số tiền là 166.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi sáu triệu đồng; cấp dưỡng nuôi 02 con của người bị hại là cháu Nguyễn Quốc N, sinh ngày 13/01/2013; Nguyễn Long H, sinh ngày 21/5/2018 đến đủ 18 tuổi và cấp dưỡng cho bà Phan Thị K là người mà người bị hại hiện có trách nhiệm nuôi dưỡng trong thời gian 05 năm; việc cấp dưỡng cho các cháu N, H và bà K, mỗi người, mỗi tháng bằng ½ tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định, tương ứng với thời gian thi hành án. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 07/02/2020. Do chị Trịnh Ngọc T đại diện nhận.

- Giao trả lại cho Nguyễn Văn P 01 xe mô tô màu đỏ, biển số 67AA-095.31, số khung: RRKWCB1UM6X00920, số máy: VTTYX1P39FMB6000920 đã qua sử dụng.

- Tạm quản lý 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh có số IMEI: 867013043504070 và 867013043504062 của bị cáo Bảo G đã qua sử dụng, để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy các loại vật chứng khác không còn giá trị sử dụng được thu giữ trong quá trình điều tra.

Các vật chứng trên được quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/4/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Bị cáo Trương Bảo G phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Trương Bảo G.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu

cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Pquy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Cục THA.DS tỉnh An Giang;
- Trại tạm giam;
- Phòng CSĐT (PC45);
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án hình sự;
- Tòa Hình sự;
- PV 06;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Văn phòng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Văn Chấn